

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/HSPT

Ngày 30/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các thẩm phán: Ông Lê Hoài Nam

Bà Mai Thị Minh Hồng

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Bình – Thư ký Toà án nhân dân Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2018/TLPT-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội “Cố ý gây thương tích”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 38/2018/HS-ST ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc A** - Sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Xóm 2, thôn V, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn B (Đã chết); con bà Trần Thị N – Sinh năm: 1954; có vợ là Phạm Thị Q – Sinh năm 1986 và 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2013 đến ngày 21/01/2013 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 25/6/2013 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh, ngày 08/7/2013 Nguyễn Ngọc A vào viện điều trị. Ngày 11/4/2018 được Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực quyết định đình chỉ áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh và ngày 13/4/2018 Nguyễn Ngọc A ra viện. Đến ngày 19/4/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn S - Sinh năm 1987

Trú tại: Thôn Vị Khê, xã Điền Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

(Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 04/11/2012 Nguyễn Ngọc A đến ăn cỗ đám cưới anh Nguyễn Mạnh Th tại nhà ông Nguyễn Đăng Th ở xóm 2, thôn V, xã Đ, huyện N. Trong lúc ăn uống, giữa A và Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1991, Nguyễn Đức Ng, sinh năm 1988 và Nguyễn Văn S, sinh năm 1987 đều trú tại thôn V, xã Đ, huyện N xảy ra xô sát cãi chửi nhau. A lấy vỏ chai bia ném về phía Đ nhưng không trúng. Lúc này, Ng dùng chân đạp vào mặt A làm A ngã vào phong bật. Thấy A bị đánh, Nguyễn Tuấn A1, sinh năm 1985 (là anh trai A) ngồi ăn ở bàn bên cạnh chạy đến đánh Ng nhưng được mọi người can ngăn và đẩy cả hai bên ra ngoài rạp đám cưới. Sau đó Đ dùng xe máy của Ng chở S và Ng về nhà anh Nguyễn Trọng V ở xóm 2, thôn V, xã Đ nhưng không thấy anh V ở nhà, S lấy xe của Ng đi xuống đám cưới để tìm anh V. Thấy vậy, Đ và Ng mượn xe máy đuổi theo S. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, S đi đến công Vĩ Khê, xã Đ thì gặp A, S và A cãi vã và dùng tay chân đánh nhau. S nhặt được đoạn gậy vọt 2 nhát vào vai trái của A thì được mọi người can ngăn. Thấy S và A đánh nhau, A1 chạy về nhà lấy một con dao dựa và một chiếc kéo cắt dây chạy ra chỗ S và A đang đánh nhau, A1 cầm dao dựa chém về phía S, S giơ tay trái lên đỡ thì bị vết thương ở cổ tay và làm dao của A1 văng xuống dốc đồi. Thấy anh S bị chém, anh V cùng một số người đến can ngăn và giằng lấy kéo ở tay A1. Lúc này, A nhặt con dao dựa ở vệ đồi chém luôn vào đầu anh S một nhát. S bỏ chạy, mọi người can ngăn A. Lúc này, Ng và Đ đi xe máy đến thấy A đang chửi bới hung hăng, Ng nhặt chiếc gậy ở gần đó vọt vào đầu và vai A. Sau đó mọi người can ngăn và đẩy A và A1 về nhà. Trên đường về A1 và A gặp Nguyễn Đình L (là em trai Ng) một mình đang điều khiển xe mô tô BKS 16F7-9145. A1 và A đã chặn xe đánh L, L sợ hãi vút xe bỏ chạy. A1 và A không đuổi được L đã quay lại chỗ L vút xe. A dùng gậy đập làm vỡ đèn và nhựa bảo vệ xe của L rồi cả hai đi về nhà. Anh S được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội từ ngày 04/11/2012 đến ngày 07/11/2012 với các vết thương: 01 vết thương bàn tay trái thấu khớp cổ tay – đứt thần kinh trụ; 01 vết thương rách da đầu vùng đỉnh. Sau khi gây thương tích cho anh S, A1 và A đã bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 18/1/2013 và ngày 20/1/2013 lực lượng Công an đã bắt giữ được A và A1.

Về vật chứng vụ án là dao dựa, kéo cắt dây Nguyễn Tuấn A1 và Nguyễn Ngọc A dùng để chém S và chiếc gậy S, Ng dùng để vọt Nguyễn Ngọc A Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại bản Kết luận giám định số: 1071/GĐKTHS ngày 27/11/2012 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ thương tích tạm thời của anh Nguyễn Văn S là 39%, vết thương do vật cứng sắc gây ra. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 69/13/TT ngày 19/06/2013 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Văn S là 38%.

Sau khi Nguyễn Đức Ng dùng gậy vọt vào vai, đầu A, A được gia đình đưa đến khám tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định và được kê đơn điều trị tại nhà. Đến ngày 07/12/2012 A có biểu hiện tâm thần nên gia đình A đã đưa A vào Bệnh viện tâm thần tỉnh Nam Định điều trị đến ngày 08/1/2013 ra viện. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực tiến hành trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe và trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với A.

Tại bản kết luận số: 44/13/TT ngày 18/4/2013 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Nam Định kết luận A bị tổn hại 01% sức khỏe, vật gây thương tích là vật tày cứng tác động. Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định không có các dấu hiệu của chấn thương sọ não nên việc Nguyễn Ngọc A nằm điều trị tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Nam Định Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định không khẳng định được có phải nguyên nhân do thương tích ngày 04/11/2012 gây nên hay không.

Tại biên bản giám định pháp y tâm thần số: 06 ngày 23/5/2013 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần – Sở Y tế tỉnh Nam Định kết luận: Nguyễn Ngọc A bị bệnh tâm thần “Hội chứng sau chấn động não” do bị chấn thương đầu vào ngày 04/11/2012 và bị mất khả năng điều khiển hành vi của bản thân từ khi bị đánh gây chấn thương đầu ngày 04/11/2012 đến nay và việc A điều trị bệnh tâm thần tại Bệnh viện tâm thần Nam Định từ 07/12/2012 đến ngày 08/1/2013 là do bị chấn thương đầu vào ngày 04/11/2012.

Ngày 25/06/2013 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với A, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực đã ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Ngọc A. Quá trình điều trị chữa bệnh bắt buộc đến ngày 02/4/2018 Viện Pháp y tâm thần Trung ương có kết luận giám định sức khỏe tâm thần sau điều trị bắt buộc chữa bệnh số 22/GĐSKTT-SBBCB kết luận: Hiện tại tình trạng bệnh tâm thần của Nguyễn Ngọc A ở giai đoạn ổn định. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Ngày 11/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Ngọc A. Ngày 19/4/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can đối với Nguyễn Ngọc A.

Đối với Nguyễn Tuấn A1 bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3, Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 11/9/2013 Tòa án nhân dân huyện Nam Trực đã xét xử và xử phạt Nguyễn Tuấn A1 7 năm tù. Bị cáo A1 kháng cáo, ngày 14/11/2013 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định đã xét xử phúc thẩm xử phạt Nguyễn Tuấn A1 06 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3, Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực, Nguyễn Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2018/HS-ST ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực tỉnh Nam Định đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 104; Điều 44, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/QH14 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A 05 năm 06 sáu tháng tù, được trừ đi thời gian bắt buộc chữa bệnh là 04 năm 09 tháng 05 ngày (từ ngày 08/7/2013 đến ngày 13/04/2018) và 03 ngày bị tạm giữ (từ ngày 18/01/2013 đến ngày 21/01/2013), bị cáo

còn phải chấp hành 08 tháng 22 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại.

Ngày 22/8/2018 Nguyễn Ngọc A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Ngọc A giữ nguyên nội dung kháng cáo với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn bố chết, mẹ già yếu, anh trai bị bệnh HIV giai đoạn cuối bị cáo là lao động chính trong gia đình; bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, ngoài lần phạm tội trên tại địa phương luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước, trước đó chưa có vi phạm gì. Trong vụ án này bị cáo cũng bị đánh vào đầu dẫn đến bị bệnh tâm thần phải đi chữa bệnh bắt buộc tình trạng sức khỏe hiện nay tạm thời ổn định; Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo bằng thời gian bị cáo bị tạm giữ và chữa bệnh bắt buộc để bị cáo có điều kiện lao động nuôi mẹ già và chăm sóc anh trai bị bệnh HIV giai đoạn cuối.

Đại diện Viện kiểm sát kết luận vụ án: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo căn cứ khoản 3 Điều 104; Điều 44, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, là đúng người đúng tội, không oan, mức hình phạt 5 năm 06 tháng tù đối với bị cáo A là tương đối phù hợp. Tuy nhiên việc đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng chưa chuẩn xác thể hiện việc bị cáo có tác động nhờ gia đình bồi thường khắc phục thiệt hại cho người bị hại, bị cáo phải được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 46 BLHS nhưng cấp sơ thẩm chỉ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS 1999 là chưa phù hợp. Xét bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 46 và nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46, bản thân bị cáo hiện là lao động chính của gia đình nên có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS 2015, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; Điều 44; Điểm b,p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 BLHS 1999, xử phạt bị cáo 4 (bốn) năm 9 (chín) tháng 8 (tám) ngày tù, bằng thời gian bị cáo tạm giữ, chữa bệnh bắt buộc.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc A làm trong hạn luật định được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1] Về tố tụng cấp sơ thẩm đã điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng trình tự thủ tục tố tụng, việc xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được cấp sơ thẩm xét xử và những tài liệu chứng cứ mới được xem xét tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/11/2012 tại khu vực cổng Vị Khê thuộc xóm 2 Vị Khê, xã N, huyện N. Do có mâu thuẫn cá nhân giữa Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Tuấn A1 và anh Nguyễn Văn S đã xảy ra xô sát đánh nhau. Nguyễn Tuấn A1 và Nguyễn Ngọc A đã dùng dao chém vào tay trái và đỉnh trái đầu anh S làm anh S bị tổn hại 38% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

[3] Như vậy cấp sơ thẩm đã xử bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan. Mức hình phạt đã áp dụng đối với bị cáo là tương đối phù hợp, trên cơ sở đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, cấp phúc thẩm thấy: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS 1999, cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 46 là chưa phù hợp. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo thật sự khó khăn, bố chết, mẹ già yếu, anh trai bị bệnh HIV giai đoạn cuối, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; ngoài lần phạm tội trên bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS 1999. Trong vụ án này bị cáo bị đánh vào đầu dẫn đến bị bệnh tâm thần phải đi chữa bệnh bắt buộc, tình trạng sức khỏe mới tạm thời ổn định. Nên HĐXX xét giảm hình phạt cho bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ và chữa bệnh bắt buộc thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo A được chấp nhận.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

(Sửa một phần bản án sơ thẩm)

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc A

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 3 Điều 104; Điều 44, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/QH14 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A: 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng 08 (tám) ngày, đối trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ 03 (ba) ngày (từ ngày 18/01/2013 đến ngày 21/01/2013) và chữa bệnh bắt buộc (từ ngày 08/7/2013 đến ngày 13/04/2018). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc A không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; VKSNDTC;
- VKSND – CA Tỉnh Nam Định;
- Cục THA dân sự tỉnh Nam Định;
- TA-CA-VKSND huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Phạm Tiến Dũng

